TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2020/QĐST- HNGĐ	*Dĩ An, ngày 19 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 73/2020/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình:

- Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1986; thường trú: Số 7, tổ 13, đường số 5, khu phố 2, phường L, quận T, Thành phố H.

- Ông Trần Huỳnh Anh T, sinh năm 1974; thường trú: 7/39, khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ngày 11 tháng 02 năm 2020.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ngày 11 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Trần Huỳnh Anh T thuận tình ly hôn (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 145, quyển số 2005 do Ủy ban nhân dân phường L, quận T, Thành phố H cấp ngày 22/11/2005).

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim N đồng ý giao con chung là cháu Trần Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 13/10/2005 cho ông Trần Huỳnh Anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Huỳnh Anh T đồng ý giao con chung là cháu Trần Nguyễn Phương L, sinh ngày 19/01/2012 cho bà Nguyễn Thị Kim N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Trần Huỳnh Anh T không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, bà Nguyễn Thị Kim N và ông Trần Huỳnh Anh T có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở ông, bà thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Trần Huỳnh Anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Trần Huỳnh Anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Trần Huỳnh Anh T chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0040054 ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Đương sự;
- UBND P. L, Q.T, Tp. H;
- Lưu: VP; Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thụy